

Hình tượng hoa sen trong nghệ thuật kim hoàn của văn hóa Óc Eo

• Phạm Thị Ngọc Thảo

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

TÓM TẮT:

Vàng lá là một trong những hiện vật rất đặc biệt của văn hóa Óc Eo bởi số lượng tìm thấy khá nhiều và rải đều khắp các di tích của miền nam bộ. Chức năng của các hiện vật này đều nghiêng về ý nghĩa tôn giáo, chúng được chôn dưới nền các đền đài khi lập trụ giới cho các đền chùa. Những vật báu này do một hay nhiều tín đồ khi xây dựng các kiến trúc tôn giáo đã đóng góp vào với quan niệm những vật này sẽ được giữ lại bên các thần linh vĩnh viễn, và họ sẽ được phù hộ tương xứng với tấm lòng thành kính bằng vật phẩm cúng dường của họ.

Kỹ thuật làm vàng lá của Óc Eo được tiếp thu từ các nền văn hóa lân cận khác như Ấn Độ hoặc Java. Hoa sen là biểu tượng thường thấy trong các hiện vật này vì nó được cho là loài Hoa Thánh, có đủ các tố chất để được tôn thờ trong tôn giáo. Việc tìm thấy rất nhiều các hiện vật quý kim nói chung và vàng lá có biểu tượng hoa sen nói riêng đã là một trong những minh chứng hùng hồn rằng ở Nam Bộ đã từng tồn tại một vương quốc Phù Nam hùng mạnh.

Từ khoá: vàng lá, văn hóa Óc Eo, hoa sen, tôn giáo, biểu tượng, vương quốc Phù Nam

Sen (tên khoa học “*Nelumbo nucifera*; *Nelumbium speciosum*”)¹ còn gọi trong các thư tịch Phật giáo và văn học Việt là “Hà Hoa” (荷花), “Liên Hoa” (蓮花), “Hạ Đạm” (菡萏), “Phù Cừ” (芙蕖), “Thủy Chi” (水芝). Loài hoa này ngay từ Cổ đại - bên loài hoa súng cùng họ gọi là “hoa sen xanh linh thiêng sông Nin” (*Nymphaea caerulea*) được cư dân Ai Cập sùng kính sử dụng trong các nghi thức tế lễ và khắc họa hình ảnh trên các kiến trúc linh thiêng. Đây cũng là loài hoa phổ biến các vùng khác như Assyria, Ba Tư, Ấn Độ, Trung Quốc và có thể là loài bản địa ở khu vực Đông Dương.

Sen từ lâu đã là Quốc hoa Ấn Độ – nơi những thư tịch lớn xem như biểu tượng thăng hoa tinh thần và trong nhiều hình vẽ về Madala, sen giống như là biểu tượng sự hài hòa vũ trụ với tám cánh sen trong truyền thuyết giống như tám hướng của không gian.

Trong các tranh tượng thờ Hindu giáo, hoa sen tượng trưng cho sắc đẹp và tính thánh, với thánh thần có con mắt sen, bàn chân sen, là biểu tượng gắn liền với “Tam vi nhất thể” kiểu như Vishnu ngồi trên hoa sen, Brahma trên bông sen mọc từ rốn của Vishnu v.v.. Hoa sen hay “bình phong đấng” còn là biểu tượng của nữ thần Sri hay Laksmi – nữ thần của sắc đẹp, của sự sung túc, thịnh vượng và của sự sáng tạo sự sống, sinh sôi nảy nở, may mắn và phồn vinh.

Trong Phật giáo, hình ảnh hoa sen thường được chiếm vị trí quan trọng trong không gian thờ tự. Không những các công trình kiến trúc của Phật giáo luôn có sự hiện hữu của sen, mà rất nhiều hình ảnh của Đức Phật cũng như các vị Bồ tát đều không tách rời khỏi hình ảnh của loài hoa này. “Diệu Pháp Liên Hoa Kinh” là một trong những bộ kinh chính thống mà bất kỳ một Phật tử nào cũng đã nghe qua.

¹ <https://vi.wikipedia.org/wiki>

Ở đồng bằng châu thổ Nam Bộ (Việt Nam), loài hoa này chính là một biểu tượng nghệ thuật tín ngưỡng cổ kính và phổ cập bậc nhất trong đời sống tâm linh bản địa, được nhà khảo cổ học ghi nhận trong nhiều phế tích đài điện cuối nguồn sông Mekong. Những tư liệu hiện trường di sản kiến trúc cổ đại Nam Bộ liên quan đến hình tượng hoa sen đặc sắc nhất gắn liền với nghệ thuật tạc tượng bằng gỗ, điêu khắc đá và chế luyện đồng thau, cùng nghệ thuật kim hoàn theo diễn trình truyền bá và dân phổ biến của cả Hindu giáo lẫn Phật giáo ngay từ những thế kỷ đầu Công nguyên. Có thể nói, rất nhiều chứng cứ của Khảo cổ học đã tìm thấy hình ảnh và dấu vết của loài hoa này lưu lại khắp nơi, trên rất nhiều chất liệu. Tuy nhiên, trong bài viết này tác giả chỉ tập trung hình tượng của hoa sen được thể hiện rất độc đáo và sinh động qua bộ sưu tập vàng lá “độc nhất vô nhị” trong văn hóa Óc Eo của đồng bằng Nam Bộ.

1. Biểu tượng hoa sen trên vàng lá

Theo những công bố gần đây nhất², hiện vật vàng thuộc truyền thống Óc Eo - hậu Óc Eo được tìm thấy ngay trong các phế tích kiến trúc thời Cổ sử ở Nam Bộ và nam Tây Nguyên (Việt Nam) có tới 1279 tiêu bản, trong đó: nhóm tượng thờ và đồ trang sức tìm thấy 113 tiêu bản (8,8%); còn lại là vàng lá (1166 tiêu bản = 91,2% tổng số hiện vật vàng).

Riêng nhóm “vàng lá”, ngoại trừ 347 lá vàng trơn và vàng vụn (29,8%), 819 tiêu bản có trang trí (70,2% tổng số lá vàng) với nhiều đề tài khác nhau. Đa phần là hình tượng các vị thần Bà La Môn giáo, ví như: Các vị thần trong “Tam vị nhất thể” của Hinduism như Brahma (3); Shiva (5); Vishnu và bàn chân của ngài (9); Vishnu và các bà vợ của ngài (5); Vishnu-Vahara (11), Garuda (12), cùng các Nữ thần Laksmi (3) và Uma (Parvati, Kali) (2); các thần Indra (2) và Surya cưỡi trên lưng ngựa (4); Rahma cưỡi trên khí Hanuman (1); thần Skanda (1) và các thần “Hộ pháp” (Dvarapala) (2); các vị tu sĩ

hay tăng lữ (13); các “Người đứng” (9) hay “Người ngồi” (5); các nữ thần và Mẫu thần – “Bà Mẹ xứ sở” (9), nam thần (7) và nhân sư (1). Hình tượng Phật không nhiều, ngoại trừ các hình người hay nhân thần ngồi trên đài sen, mới có 1 hình tượng Phật ở Cát Tiên (1) có khả năng rõ nhất thể hiện Phật Prajnaparamita ngự đài sen với 3 đầu rất độc đáo. Ngoài ra, liên quan đến Hinduism và Đạo Phật còn rất nhiều hình ảnh các Thần thú và động vật (167 tiêu bản = 20,4%), thảo mộc (102 tiêu bản = 12,5%) và vật thể, các hình hình học và văn tự cổ (445 tiêu bản = 54,4%)³.

Trong nhóm lá vàng chạm hình thảo mộc, ngoài nhiều loài hoa và cây trái Nam Bộ, hình ảnh hoa sen - hoa súng chiếm vị trí chủ đạo (78,4%) trong các di tích đài điện ở Đá Nổi (38 tiêu bản), Nền Chùa (3), Gò Tháp (22), Gò Xoài (3), Gò Thành (2), Kè Một (4), Giồng Xoài (2), đa phần được các nghệ nhân Óc Eo thể hiện đi cùng vật thể và hình nhân - thú khác.

Ngoài nhóm vật thể có hoa sen đi kèm hình ốc - trắng khuyết - quả cầu - đỉnh ba - thông lọng - mũi tên - cành lá và các hình hình học hay minh văn khác (H6), nghệ nhân kim hoàn thời này còn đặc tả sen rất hiện thực và sinh động trong thế giới tự nhiên và làng quê Nam Bộ xưa. Ví dụ điển hình là họa cảnh diễn tả 2 con hươu đang đi trên cánh đồng sen, con lớn đi đằng trước có mõm đang ngậm 1 cọng cỏ, trên bụng có chạm hàng chấm nhỏ như thể hiện chấm sao; con nhỏ theo sau giống cảnh hươu con chạy theo hươu mẹ, cả 2 con đều ngẩng đầu về phía trước, mắt mở to, sừng nhọn và như có nhiều nhánh, đuôi dài buông thõng xuống đến chân (H1).

Riêng nhóm lá vàng đặc tả hình hoa sen và hoa súng – loài hoa tiêu biểu nhất và cũng là loài hoa được coi là đẹp nhất của toàn miền bùn sinh sông biển Nam Bộ được nghệ nhân bản địa ưu ái thể hiện bằng những đường nét tinh tế, tạo dáng uốn lượn nhẹ nhàng mềm mại, ở nhiều trạng thái như đơm

² Lê Xuân Diệm - Đào Linh Côn - Võ Sĩ Khải, 1995. *Văn hóa Óc Eo – những khám phá mới*, KHXH, Hà Nội.

³ Phạm Thị Ngọc Thảo, 2009. *Hiện vật vàng trong văn hóa Óc Eo ở miền Tây Nam Bộ*, Luận văn Thạc sĩ khoa học Lịch sử, chuyên ngành Khảo cổ học, Tp. Hồ Chí Minh.

nụ, chớm nở, kết bông, nở rộ xòe rộng lộ rõ hình nhụy hoa nhỏ nhắn tinh tế.

Đó là các “bông sen vàng” được chạm rất hiện thực mang tính tự nhiên như búp sen có cuống dài, bông sen mới hé nở hay đang nở rộ, cây sen đang mọc từ dưới bùn lên. Ngoài ra, còn một số hình chạm cắt bông sen khá lớn có cánh cách điệu tạo thành hình giống bánh xe hay mặt trời. Hình các bông hoa súng thường nhỏ, chạm chung với các hình bánh xe, ốc, gậy, đỉnh ba và hình bò và luôn được chạm theo cách quan sát nhìn ngang đặc tả các cánh nhọn, cuống dài và cong hình lưỡi câu nhìn giống như vương miện. Có cả các loài sen kép, có các hình sen nở bung 8 cánh to có đầu nhọn, đài sen có chắm rất hiện thực; có bông có đầu cánh nhỏ hơn, gân lá tạo rõ hơn, đài sen nhỏ. Lại có bông sen có 6 cánh với cả đài sen có nhiều chắm nhụy như ở Giồng Xoài. Ở Nền Chùa (Kiên Giang), hoa sen có hình chạm tinh tế với những cánh nở bung to đều khoe nhụy có các chắm tròn li ti, có bông với cuống vươn dài, cánh e ấp nở (H2-5).

Ở Gò Tháp (Đồng Tháp), hoa sen xuất hiện đơn lẻ 15 lần và kết hợp các biểu tượng khác 14 lần, thể hiện nhiều hình thức nụ hoa, hoa nở tròn 6-7 cánh, đài sen có chắm nhụy (H6-9). Có bông thể hiện cả cuống theo hướng nhìn nghiêng, sen giống hoa súng. Ở Gò Thành (Tiền Giang), hoa sen tạo bằng phương pháp dập - cắt lá vàng tròn tạo hình đóa hoa lớn xinh đẹp đang nở rộ – họa tiết được xem là giống với sen vàng Óc Eo và cả sen vàng thuộc tháp Phật giáo Champa Đại Hữu và Trung Quán.

Ở Gò Xoài (Long An), 2 lá vàng cắt hình sen 12 cánh có ngụy chính giữa, 1 lá cắt hình hoa 8 cánh với nhụy sen nhưng cuống dài hình tam giác uốn cong lại như hoa sứ (H10-11).

2. Kỹ thuật chạm khắc hoa sen của các nghệ nhân kim hoàn

Với những hình ảnh vô cùng sống động, những bông hoa sen xuất hiện trên những mảnh vàng lá của Nam Bộ như biết tỏa hương tỏa sắc. Để có được những tác phẩm kỳ công như vậy, những nghệ nhân của đất Phù Nam từ hàng nghìn năm trước đã dùng

những kỹ thuật kim hoàn gì để có thể tạo ra những mảnh vàng lá lung linh?

Các thợ kim hoàn thời cổ đại nói chung và thợ kim hoàn của Óc Eo nói riêng đều không thể thiếu bộ công cụ dùng để chế tác sản phẩm của họ. Thực ra, những công cụ kim hoàn vào thời đó cũng rất đơn giản và dễ dàng vận chuyển. Người ta có thể tiến hành công việc của mình ở bất cứ chỗ nào với một vài cây búa, vài cái đục, vài cái kìm và than củi để nấu chảy kim loại. Tuy với những dụng cụ thô sơ như thế, nhưng những người thợ tài hoa bằng đôi tay khéo léo và trí tưởng tượng phong phú, họ đã tạo ra cho nhân loại những tác phẩm kim hoàn vô cùng tinh tế.

Với những hoa văn cực kỳ đa dạng và tinh xảo, khắc họa rất nhiều đề tài về tôn giáo, thiên nhiên, con người... vàng lá đã thể hiện được rất nhiều điều và chờ đợi những lời giải mã từ các nhà nghiên cứu. Kỹ thuật chế tác vàng lá tuy đơn giản và không qua nhiều công đoạn chế tác như đồ trang sức, tuy nhiên nó cũng phải được tiến hành qua các bước sau:

- Tính toán hợp kim.
- Nấu chảy kim loại
- Rót kim loại lỏng vào khuôn
- Kim loại đặc lại thành vàng thỏi đúc
- Làm sạch
- Dùng búa đập vàng thỏi thành những phiến mỏng, sau đó kéo dãn ra (H13-14)

• Cắt vàng thành những định dạng theo ý muốn. Quy trình cắt vàng có thể thực hiện trước hay sau quá trình chạm khắc⁴. Các lá vàng của Óc Eo thường thấy ở dạng là miếng mỏng dẹt; hình vuông hình tròn, hình chữ nhật, hình hoa lá, con vật...

Để có được những hình ảnh sinh động được thể hiện một cách sinh động trên những miếng vàng lá, một kỹ thuật nhất định phải được sử dụng đến đó là kỹ thuật chạm khắc. Các nghệ nhân kim hoàn lúc này không chỉ là những người thợ lão luyện mà họ còn là những họa sĩ tài ba để vẽ lên những mảnh

⁴ Andreas Reinecke, Vin Laychour, Seng Sonetra (2009), The first golden age of Cambodia: Excavation at Prohear, Bonn. Page 297

vàng lấp lánh ấy những bông hoa sen như biết rung rinh trước gió...

Chạm khắc trên vàng

Chạm chìm và chạm nổi là các biện pháp kỹ thuật quan trọng trong ngành kim hoàn. Về kỹ thuật, chạm khắc nổi là nghệ thuật tạo hoa văn từ phía sau và chạm khắc chìm là tạo hoa văn trang trí ở mặt trước. Sự chạm khắc này tạo ấn tượng 3 chiều cho tấm kim loại. Dụng cụ chạm khắc thường có: búa, cưa, dũa, cây đánh bóng, mũi ve, mũi nâng và nhựa xi.

Nhựa xi (hay còn gọi là chất khăng): là vật liệu được dùng để lót khi gia công. Vật liệu này phải ổn định để khi uốn cong kim loại có thể từ từ định hình theo hình dạng mong muốn từ các nhát búa liên tiếp. Nguyên liệu chính để làm nhựa xi là nhựa thông, chất độn (bột đất sét) để tăng độ bền và chất tạo dẻo (dầu thực vật)⁵.

Đa số các hình trên vàng lá của Óc Eo đều sử dụng kỹ thuật chủ yếu là chạm chìm, một số ít hiện vật thì sử dụng kỹ thuật chạm nổi.

Chạm chìm: dùng mũi ve sắc chạm theo hình đã vẽ sẵn (hoặc hình đã định trong đầu).

Chạm nổi: dùng mũi ve tù đặt lên lá vàng và dùng búa để gõ theo hình đã định sẵn trong đầu hoặc đã phác họa trên lá vàng, sao cho mặt sau nổi rõ nét thành những khối sinh động. Miếng vàng được lót trên nhựa xi. Sau đó lá vàng được cắt theo nội dung được thể hiện⁶. Kỹ thuật chạm nổi này thường phổ biến trên các lá vàng của Cát Tiên và của Champa. Ngoài ra, còn một kỹ thuật chung vẫn thường được các thợ kim hoàn dùng cho các hiện vật vàng, đó là kỹ thuật mạ. Vì vàng là một kim loại quý nên để tạo hiệu quả mỹ thuật cho bề mặt hiện vật và để giảm giá thành, thợ kim hoàn đã dùng một lớp vàng mỏng phủ lên bề mặt của hiện vật bằng kim loại rẻ tiền hơn như đồng, thiếc... Phương pháp

này rất thông dụng và được ứng dụng cho đến tận ngày nay.

3. Bí ẩn sau những mảnh vàng lá hình tượng hoa sen

Hầu hết những hiện vật vàng lá nói chung và vàng lá mang hình tượng hoa sen nói riêng của Óc Eo đều được phát hiện chôn trong lòng đất. Tuy chức năng của chúng vẫn còn nhiều tranh cãi, nhưng theo tác giả thì loại hình này rất gắn liền với chức năng tôn giáo là điều không thể phủ nhận. Thực ra, kiểu chôn vàng lá và những đồ vật quý khác dưới nền các đền đài đã là một tục cổ xưa của Ấn Độ vẫn được áp dụng ở một số nước khi lập trụ giới cho các đền chùa. Những vật báu này do một hay nhiều tín đồ khi xây dựng các kiến trúc tôn giáo đã đóng góp vào với quan niệm những vật này sẽ được giữ lại bên các thần linh vĩnh viễn, và họ sẽ được phù hộ tương xứng với tấm lòng thành kính bằng vật phẩm cúng dường của họ⁷.

Hiện tượng phát hiện vàng lá và những vật báu khác được chôn trong các kiến trúc tôn giáo (hay mộ táng) là một hiện tượng khá phổ biến trên thế giới từ thời tiền sử, đặc biệt là ở Đông Nam Á:

- Tại thung lũng Merbok (Malaysia) vào năm 1958-1959, các nhà khai quật đã tìm thấy bảy hiện vật được chôn trong các hộp đá dưới lòng một kiến trúc tôn giáo có tên gọi là Candi Bukit Batu Pahat. Các hiện vật bao gồm: một linga bằng vàng; một mảnh vàng lá hình bán nguyệt; một mảnh vàng lá có chạm hình một nữ thần tay cầm hoa sen ở bên trái và tay phải cầm đinh ba; một mảnh đồng có chạm hình hoa sen; một con rùa bằng đồng, một con bò bằng bạc; và nhiều mảnh bạc hình vuông có chạm chữ⁸.

- Ở Java và Bali (Indonesia), hiện tượng trên càng phổ biến. Điển hình là ở di tích Bongkisam người ta phát hiện trong hố thờ phủ đầy cát có 142 hiện vật vàng lá có chạm khắc hình rùa; hình các vị

⁵ Carles Codina, Dawn Cusick (2003), *Kỹ thuật gia công kim hoàn*, NXB Đà Nẵng, tr73.

⁶ Nguyễn Tiến Đông (2001), *Bước đầu tìm hiểu một số hiện vật kim loại vàng ở di tích Cát Tiên*, Khảo cổ học, tr 81 – 91.

⁷ Lương Ninh (2006), *Những bông sen vàng và giao lưu văn hóa Đông Nam Á*, Khảo cổ học, tr70.

⁸ John N. Miksic (1989), *Old Javanese Gold*, Ideation, Singapore, page 43

thần đang ngồi; hình trăng lưỡi liềm; hình ngôi sao; hình voi; hình rắn...⁹.

Tại Wat Ratchaburana (Thái Lan), các nhà Khảo cổ học cũng đã khai quật được 2121 hiện vật trong đó có rất nhiều hiện vật vàng. Đặc biệt hiện vật vàng lá có chạm khắc các hình lại rất tương tự với những hiện vật được phát hiện ở Indonesia hay Malaysia¹⁰.

Ngoài ra, với hiện tượng những lá vàng được cắt nhỏ thành nhiều mảnh, có trọng lượng gần như tương đồng nhau (điển hình là hơn 50% mảnh vàng được tác giả tự tay cân ở Gò Tháp đều có chung trọng lượng từ 2 ly đến 3 ly, giao động ở mức 6-10g) khiến tác giả đồng tình với quan điểm vàng trong ngữ cảnh này có thể là đơn vị tiền tệ thời bấy giờ¹¹. Cư dân cổ thời đó trong đời sống hàng ngày có thể đã dùng loại tiền này để mua bán, trao đổi và sau đó được con người mang sang “thế giới vĩnh hằng” trong các lăng mộ như một dạng “Tiền phạm hàm” dành để trả cho người lái đò đưa linh hồn người đã mất sang thế giới bên kia.

Với vài dẫn chứng điển hình kể trên chứng tỏ chức năng tôn giáo và tiền tệ của những hiện vật vàng được phát hiện ở Ốc Eo của miền Tây Nam Bộ nói riêng cũng rất tương tự, hòa vào dòng chảy văn hóa của những cư dân Đông Nam Á. Trong đó, không thể không kể đến sức mạnh và sự lan truyền của Ấn Độ giáo xuyên suốt nhiều quốc gia trong nhiều thế kỷ.

Nằm hòa lẫn với vô số những mảnh vàng lá khác được phát hiện cùng thời hoặc khác thời, những tấm vàng lá mang biểu tượng của hoa sen vẫn là những hiện vật nổi bật và được sự quan tâm của các nhà nghiên cứu chuyên ngành và liên ngành. Được các nghệ nhân trau chuốt trong quá trình tạo hình, vì thế các hoa sen vàng này hiển nhiên được dùng trong cúng tế là điều không thể

phủ nhận. Vậy chủ nhân của những mảnh vàng này là những tín đồ Phật Giáo (hay Hindu giáo), họ đến đặt những nghệ nhân kim hoàn những tác phẩm theo như yêu cầu để dâng cúng Đức Phật (hay Thần Linh). Hay nói một cách khác, những lá vàng hình hoa sen cũng là một đối tượng hàng hóa rất được ưa chuộng trong thời điểm lúc bấy giờ.

Với tính chất được chế tác một cách tỉ mỉ, không có dáng đồng loạt như những mảnh vàng kích cỡ li ti khác nên việc xếp lá vàng hình sen trong chức năng tiền tệ đã bị tác giả loại trừ. Tác giả nghĩ rằng với những hiện vật xinh đẹp và nhiều ý nghĩa tôn giáo như thế, ngoài việc để dâng cúng các đấng tối cao thì những vật này cũng có thể được dùng để làm vật may mắn hoặc cầu an của các tín đồ (hoặc phật tử).

Với hình ảnh của mình, hoa sen được khắc họa rất nhiều từ các giá trị vật chất như kiến trúc, mỹ thuật, gốm sứ...và ngay cả trên vàng từ bao đời nay. Hoa Sen là loài hoa của phương Đông và hầu như ở quốc gia nào cũng xuất hiện nó với tầm vóc cao hay thấp mà thôi. Riêng về giá trị tinh thần, nhắc đến Sen là nhắc đến một loài hoa tinh khiết, thanh cao mà với 8 phẩm chất đặc trưng tiêu biểu sau đây¹² mà sen đã được tôn thờ là loài Hoa Thánh:

1. **Không Nhiễm:** dù bị vùi lấp trong bùn nhưng hoa vẫn không mang mùi hôi của bùn (“gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”).
2. **Trùng Thanh:** Trùng thanh là lóng trong. Điểm đặc biệt là chỗ nào có hoa sen mọc, thì chỗ đó nước không bao giờ đục.
3. **Kiên Nhẫn:** hoa sen chỉ nảy mầm từ rễ củ của năm trước. Rễ củ của nó nằm trong bùn thật lâu để chờ đợi khi hội tụ đầy đủ yếu tố cần thiết là nó sẽ nảy mầm ngay. Sự chờ đợi đó, tức là kiên nhẫn.
4. **Viên Dung:** hoa sen từ lúc nở cho đến lúc tàn, không bị loài ong bướm tìm đến bu đậu và hút lấy nhụy.

⁹ John N. Miksic (1989), Old Javanese Gold, Ideation, Singapor. Page 43

¹⁰ John N. Miksic (1989), Old Javanese Gold, Ideation, Singapore. page 43

¹¹ Đào Linh Côn (1986), “Mộ táng văn hóa Ốc Eo: phát hiện mới, loại hình mới”, Tạp chí Khảo cổ học, (2), tr 55

¹² www.giacngo.vn

5. **Thanh Lương:** các loài hoa khác chỉ nở hoa vào mùa xuân vì thời tiết lúc ấy mát mẻ và ẩm áp, chúng không thể nở vào mùa thu vì hay có mưa phùn hoặc mùa đông vì khí trời rét buốt. Riêng hoa sen lại chọn ngay mùa hè oi bức để nở hoa.

6. **Hành Trực:** là chỉ cho thân ngay thẳng. Không có loài hoa nào mọc lên mà có thân hình (cọng sen) ngay thẳng như hoa sen.

7. **Ngẫu Không:** hoa sen tuy thân ngay thẳng, nhưng trong ruột thì trống rỗng. Điều này nói lên một ý nghĩa rất thâm trầm là người tu hành cần phải có tánh hỷ xả, không chứa đựng những oán trách ở trong lòng.

8. **Bông Thục:** các loài hoa khác, khi bông tàn mới kết nụ thành trái và có hạt. Ngược lại, hoa sen thì không như thế. Hoa sen nở ra thì đã có gương có hạt sẵn rồi, đó là Nhân Quả đồng thời.

Với những tố chất tinh thần vừa kể trên, hoa sen hiển nhiên là loài hoa duy nhất của Phương Đông được con người lựa chọn làm biểu trưng của nhiều lĩnh vực – trong đó tôn giáo là một trong những lựa chọn hàng đầu. Tuy không bề thế như những kiến trúc chùa chiền - đền đài vĩ đại, không làm ngấn ngơ người nhìn bởi những tác phẩm mỹ thuật lung linh, hay khiến một nhịp tim ngừng đập bởi những tác phẩm gốm sứ vô cùng lộng lẫy, hoa sen từ những mảnh vàng lá trong văn hóa Óc Eo vô cùng giản dị. Chỉ những nét khắc đơn sơ, chỉ những tạo hình vô cùng tối giản nhưng những đóa sen vàng của Óc Eo cứ lấp lánh hàng nghìn năm nay dù bị

vùi chôn trong lòng đất. Những đóa sen ấy là một trong những minh chứng hùng hồn rằng ở vùng đất Nam Bộ này đã từng tồn tại một vương quốc Phù Nam hùng mạnh.

Trong không gian thắm đẫm màu sắc tôn giáo – “mê cung của các thần linh” ấy¹³, vàng Óc Eo hiện hữu lấp lánh cao sang những biểu tượng Hindu và Phật giáo nhưng luôn đặt trong chính nền cảnh thiên nhiên Nam Bộ. Các chủ đề đậm sắc màu huyền bí trang nghiêm nhưng nét chạm vẫn chân thực, phóng khoáng và sống động của tâm hồn nghệ nhân Óc Eo xưa – những “bàn tay có hoa” đã sáng tạo nên cả sưu tập kim hoàn quý hiếm trong kho tàng văn hóa-nghệ thuật-tôn giáo chính trên mảnh đất này. Không thể hoài nghi rằng chính tín ngưỡng tôn giáo từ Tây Phương Thiên Trúc lan truyền đến là nguồn cảm hứng dồi dào cho nghệ thuật kiến trúc đài điện và hệ nghề thủ công bản xứ phát triển đến đỉnh cao Cổ đại, nghệ sỹ kim hoàn Nam Bộ tiếp thu và dung hòa nhuần nhuyễn các niềm tin tín ngưỡng bản địa và quyền năng siêu nhiên cùng khả năng che chở của Thần Phật ngoại nhập để tạo nên đời sống tâm linh đậm chất Nam Bộ nơi “Trung tâm mậu dịch biển Đông - Tây” – “Trung tâm liên Thế giới”. Và hiện tượng lịch sử sống động ấy diễn ra ở chính “Mặt tiền” hay “Cửa ngõ” (Gate Way) của bán đảo Đông Dương từng được các học giả Pháp và Thụy Điển ghi nhận như là “Ngã tư đường của các nghệ thuật” (Carrefour des Arts) hay “Ngã tư đường của các tộc người và các nền văn minh” (Carrefour de Peuple et de Civilisation)¹⁴.

¹³ Đinh Thị Nga, 2007. Cát Tiên – mê cung của các thần linh, Nxb Trẻ.

¹⁴ Jansé O.R.T. 1961. Vietnam – Carrefour de Peuple et de Civilisation – France Asie, 165: 1645-70.

Lotus symbol in jewelry art of Oc Eo culture

• **Pham Thi Ngoc Thao**

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

ABSTRACT:

Gold plaques are the most special artifacts from Oc Eo culture because of their huge quantities & their appearances in many places of Southern Viet Nam. They were made for religious purpose. Most of them were buried under the temple centre during construction. These gold plaques were contributed by one or more prayers who believed the gold would stay with God forever. The prayers also believed that they would have good fortune

after offering gold plaques to God.

The Oc Eo gold plaque technique was imported from the neighbouring cultures such as India or Java. Lotus is one of the symbols which is usually found on these artifacts. They call Lotus the God Flower because it has quality good enough for praying. The finding of a lot of gold plaques strongly demonstrates that a powerful Kingdom of Funan did exist in the South of Viet Nam.

Keywords: gold plaques, Oc Eo culture, lotus, religious, symbol, Funan kingdom

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Andreas Reinecke, Vin Laychour, Seng Sonetra (2009), *The first golden age of Cambodia: Excavation at Prohear*, Bonn.
- [2]. Carles Codina, Dawn Cusick (2003), *Kỹ thuật gia công kim hoàn*, NXB Đà Nẵng.
- [3]. Đào Linh Côn (1986), “Mộ táng văn hóa Óc Eo: phát hiện mới, loại hình mới”, *Tạp chí Khảo cổ học*, (2), tr 51 – 57.
- [4]. Đinh Thị Nga, 2007. *Cát Tiên – mê cung của các thần linh*, Nxb Trẻ.
- [5]. Jansé O.R.T. 1961. *Vietnam – Carrefour de Peuple et de Civilisation – France Asie*, 165: 1645-70.
- [6]. John N. Miksic (1989), *Old Javanese Gold*, Ideation, Singapore
- [7]. Nguyễn Tiên Đông (2001), *Bước đầu tìm hiểu một số hiện vật kim loại vàng ở di tích Cát Tiên*, *Khảo cổ học*, tr 81 – 91.
- [8]. Lê Thị Liên, 2006. *Nghệ thuật Phật giáo & Hindu giáo ở đồng bằng sông Cửu Long trước thế kỷ X*, Nxb Thế giới.
- [9]. Lê Xuân Diễm – Đào Linh Côn – Võ Sĩ Khải, 1995. *Văn hóa Óc Eo – những khám phá mới*, KHXH, Hà Nội.
- [10]. Lương Ninh (2006), *Những bông sen vàng và giao lưu văn hóa Đông Nam Á*, *Khảo cổ học*, tr 67 – 74.
- [11]. Phạm Thị Ngọc Thảo, 2009. *Hiện vật vàng trong văn hóa Óc Eo ở miền Tây Nam Bộ*, Luận văn Thạc sỹ khoa học Lịch sử, chuyên ngành Khảo cổ học, Tp. Hồ Chí Minh.
- [12]. www.giacngo.vn
- [13]. www.wikipedia.

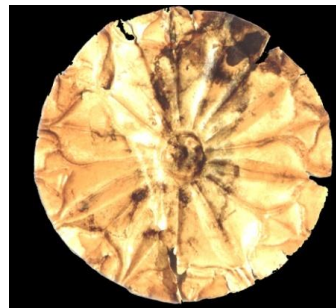
PHỤ LỤC



Hình 1. Mảnh vàng có trang trí hình nai và hoa sen ở Bảo tàng An Giang
(Nguồn: Bảo tàng An Giang – Ảnh: Phạm Thị Ngọc Thảo chụp lại)



Hình 2.



Hình 3.



Hình 4.



Hình 5.

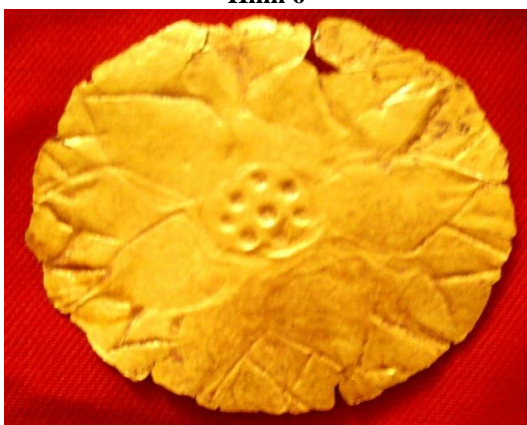
Hình 1-5. Mảnh vàng có trang trí hình hoa sen ở bảo tàng Kiên Giang
(Nguồn: TS Đào Linh Côn – Ảnh: Phạm Thị Ngọc Thảo chụp lại)



Hình 6



Hình 7



Hình 8



Hình 9

Hình 6-9. Mảnh vàng có trang trí hình hoa sen ở Bảo Tàng Đồng Tháp
(Nguồn: Bảo tàng Đồng Tháp – Ảnh: Phạm Thị Ngọc Thảo chụp)



Hình 10



Hình 11

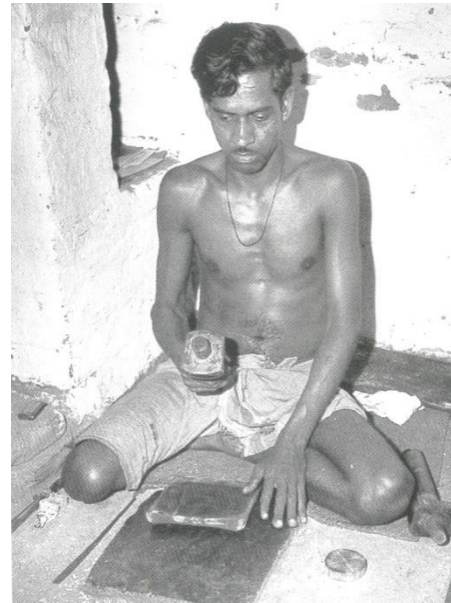
Hình 10-11. Mảnh vàng có trang trí hình hoa sen ở bảo tàng Long An
(Nguồn: Bảo tàng Long An – Ảnh: Phạm Thị Ngọc Thảo)



Hình 12. Tranh vẽ vào thế kỷ XIX về những người thợ kim hoàn truyền thống của Ấn Độ đang chế tác hiện vật vàng, bên cạnh là những dụng cụ làm nghề
(Nguồn: Oppi Untracht (2008), *Traditional Jewellery of India*, Thames & Hudson, New York. – p282)



Hình 13



Hình 14

Hình 13-14. Kỹ thuật làm vàng lá của thợ kim hoàn Ấn Độ đầu thế kỷ XX
(Nguồn: Oppi Untracht (2008), *Traditional Jewellery of India*, Thames & Hudson, New York. –p365)



HIỆN VẬT XUẤT LỘ DƯỚI ĐÁY TRỤ GIỚI CỦA GÒ 6A, KHU DI TÍCH CÁT TIÊN.

Hình 15. Hiện vật được xuất lộ dưới đáy trụ giới của khu di tích Cát Tiên
(Nguồn: ảnh của ThS. Vương Thu Hồng)